

CÔNG KHAI THU – CHI TÀI CHÍNH

(Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ số thống kê	Năm 2025	Năm 2024
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG	245.174	213.966
I	Hỗ trợ chi thường xuyên từ Nhà nước	39.815	38.025
II	Thu giáo dục và đào tạo	173.199	161.966
1	Học phí, lệ phí từ người học	171.111	160.271
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN		
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
4	Thu khác	2.088	1.695
III	Thu khoa học và công nghệ	26.277	9.427
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	2.092	2.368
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	23.059	7.059
3	Thu khác	1.126	
IV	Thu khác (thu nhập ròng)	5.883	4.548
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG	201.544	154.553
I	Chi lương, thu nhập	120.866	91.867
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên	107.587	80.012
2	Chi lương, thu nhập cho cán bộ khác	13.279	11.855
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	65.399	49.095
1	Chi cho đào tạo	21.262	23.429
2	Chi cho nghiên cứu	30.910	13.680
3	Chi cho phát triển đội ngũ	0	
4	Chi phí chung và chi khác	13.227	11.986
III	Chi hỗ trợ người học	13.267	10.427
1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập	12.558	9.256
2	Chi hoạt động nghiên cứu	524	1.023
3	Chi hoạt động khác	185	148
IV	Chi khác	2.012	3.164
C	CHÊNH LỆCH THU CHI	43.630	59.413

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

TS. Nguyễn Thanh Trúc